

Số: TVHN-339/DBQG

Hà Nội, ngày 5 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

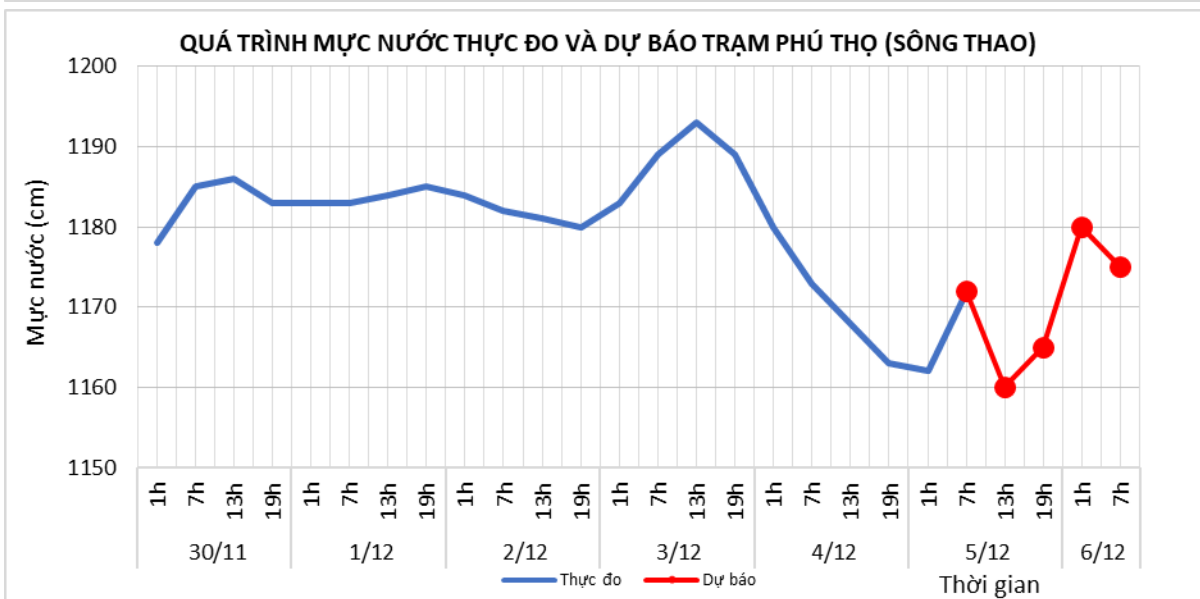
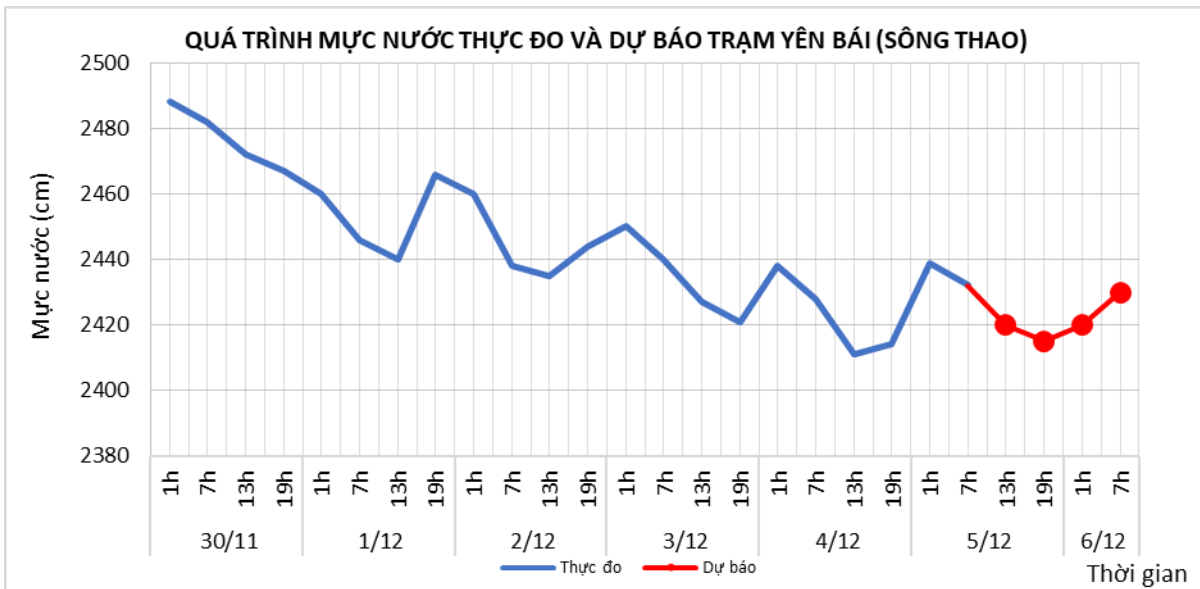
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



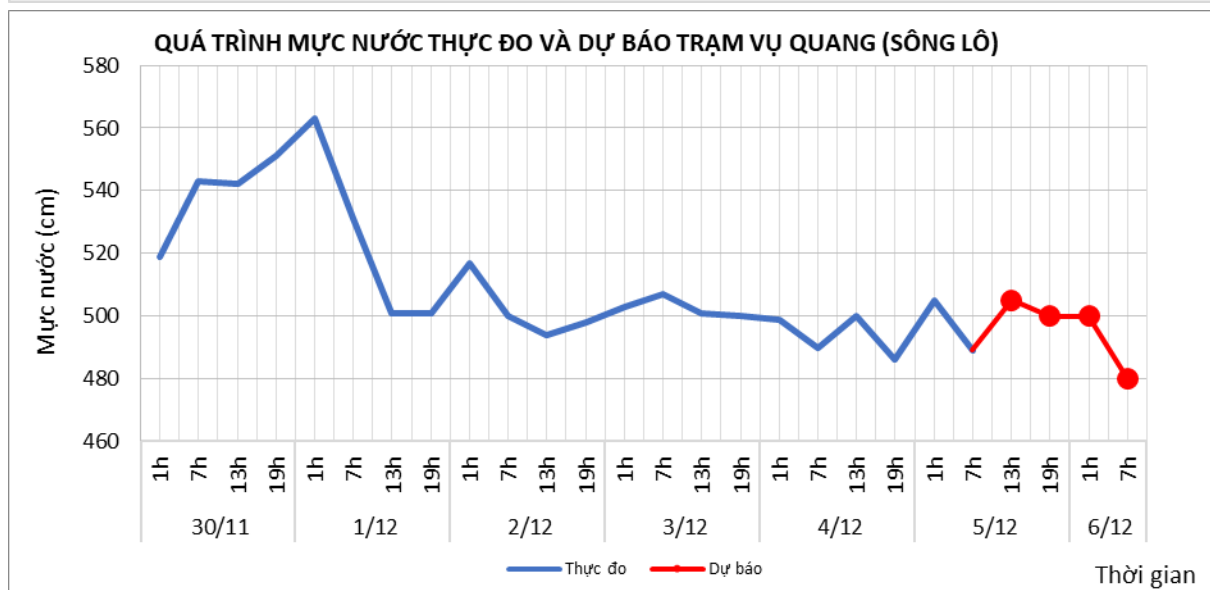
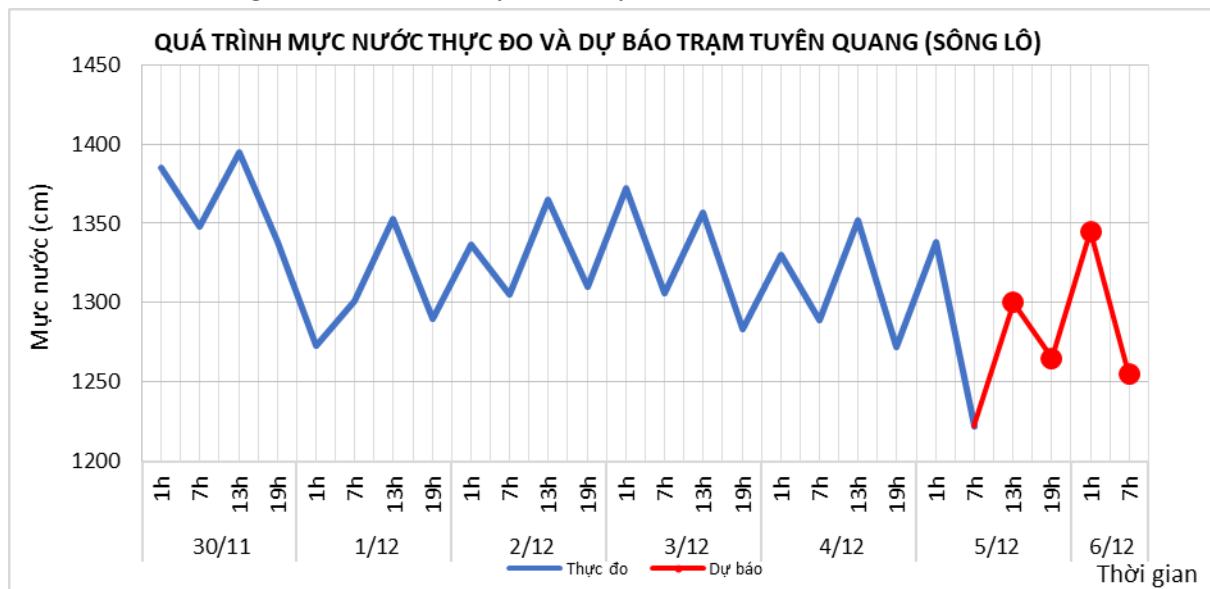
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



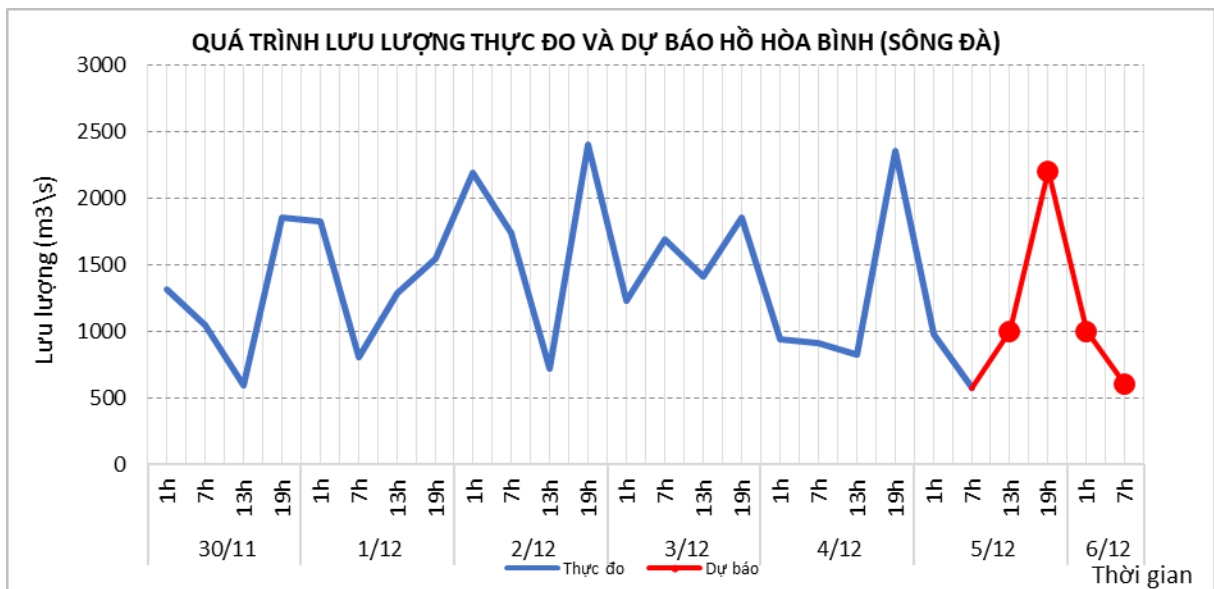
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



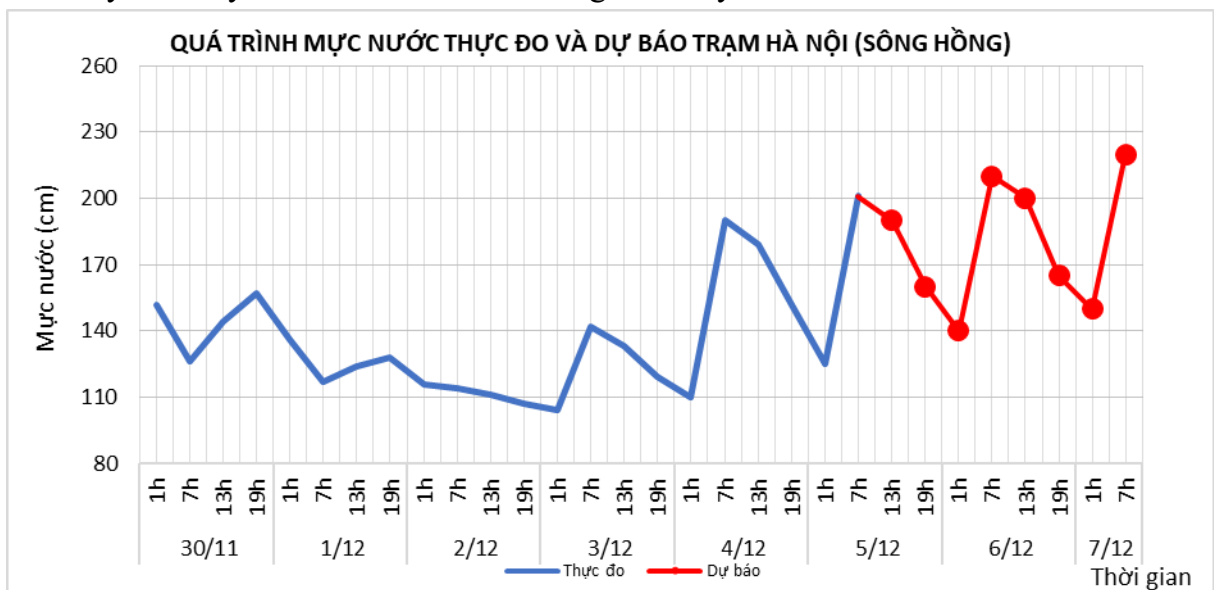
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo chế độ điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

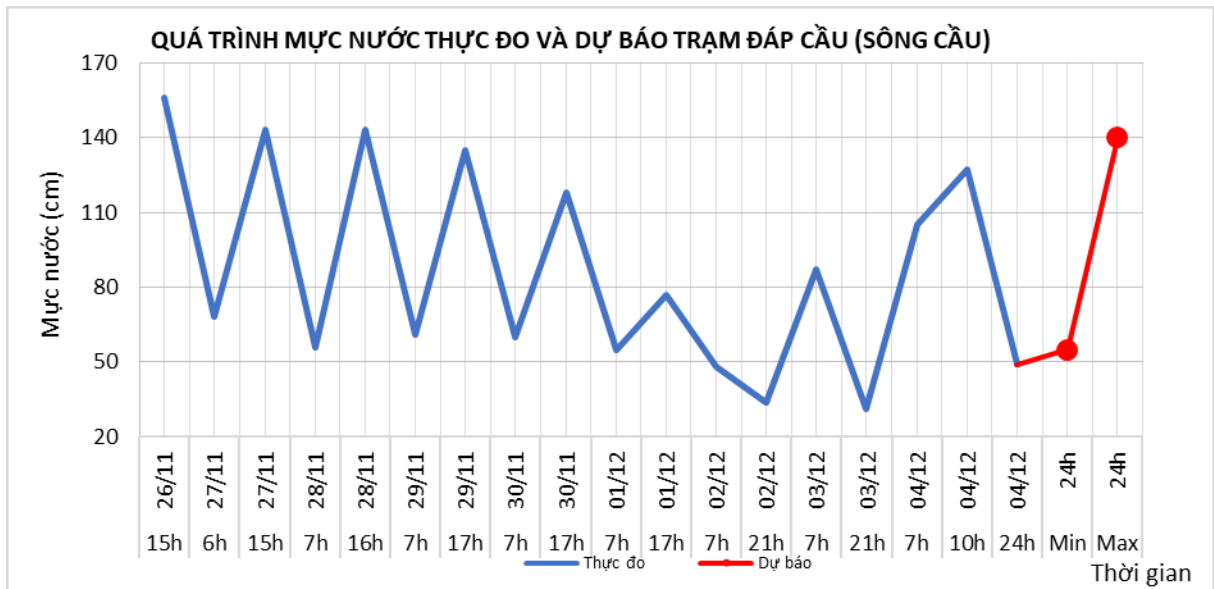
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



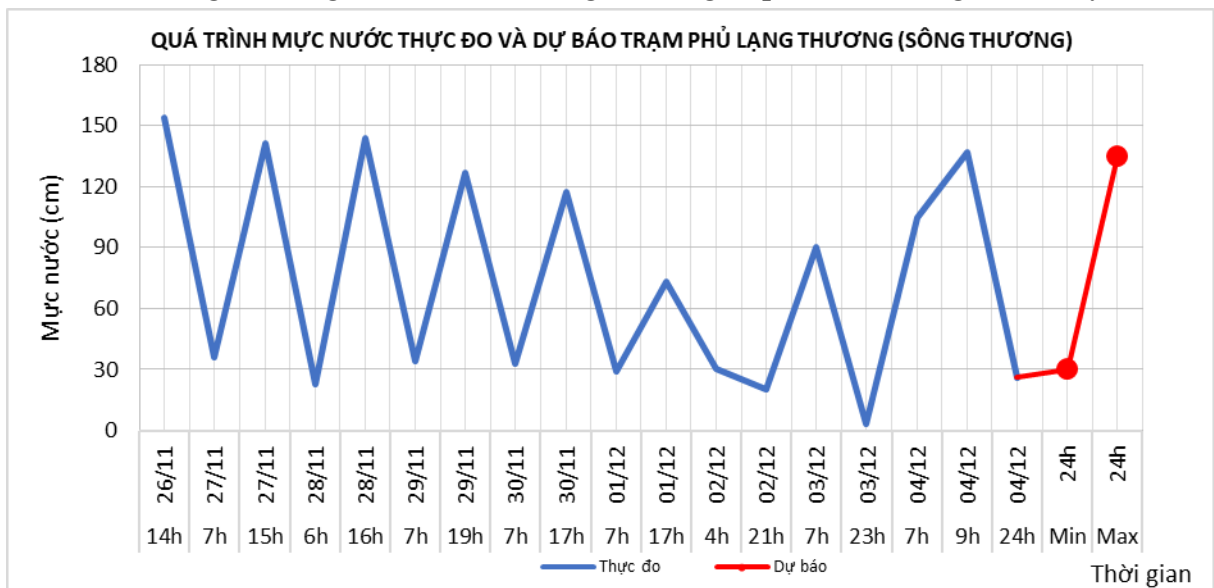
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



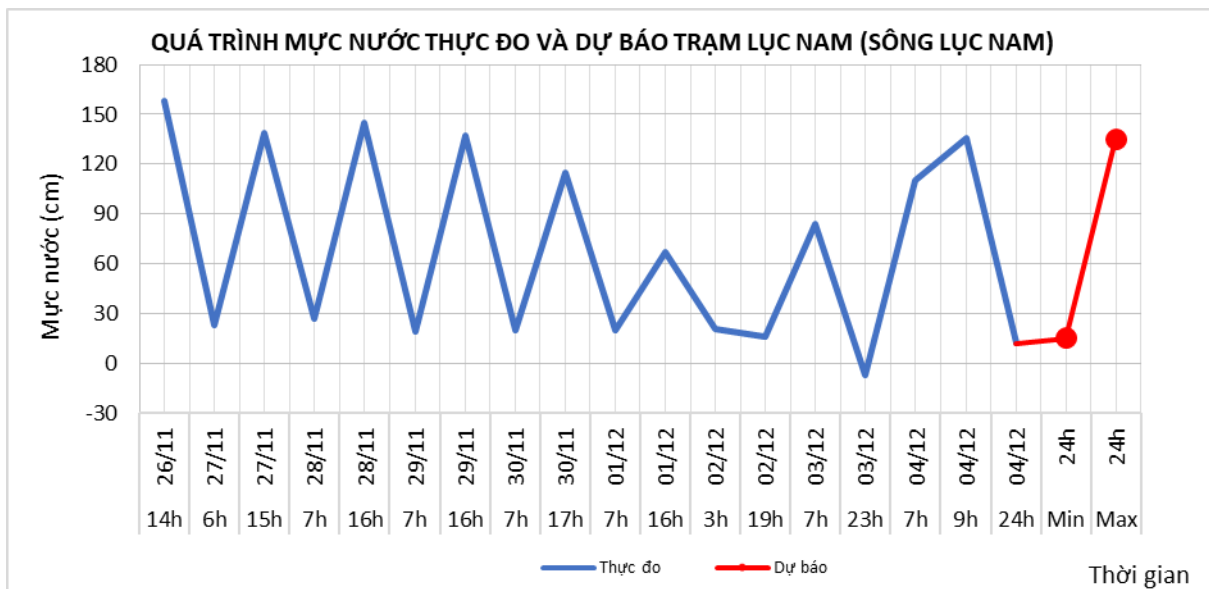
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



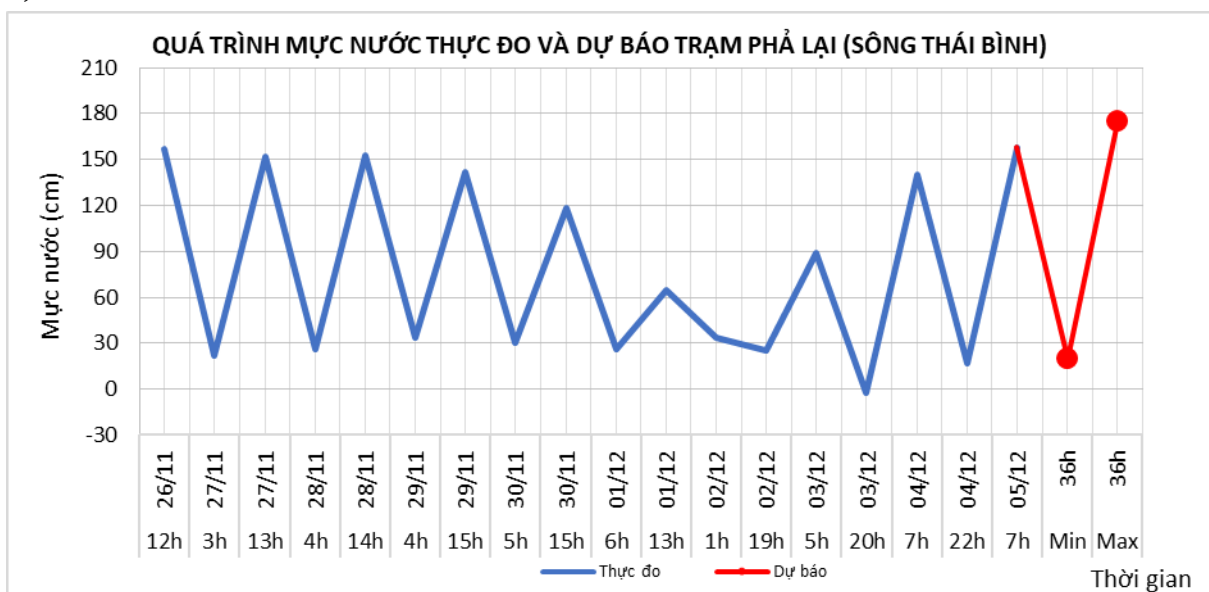
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,75m; thấp nhất là 0,20m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

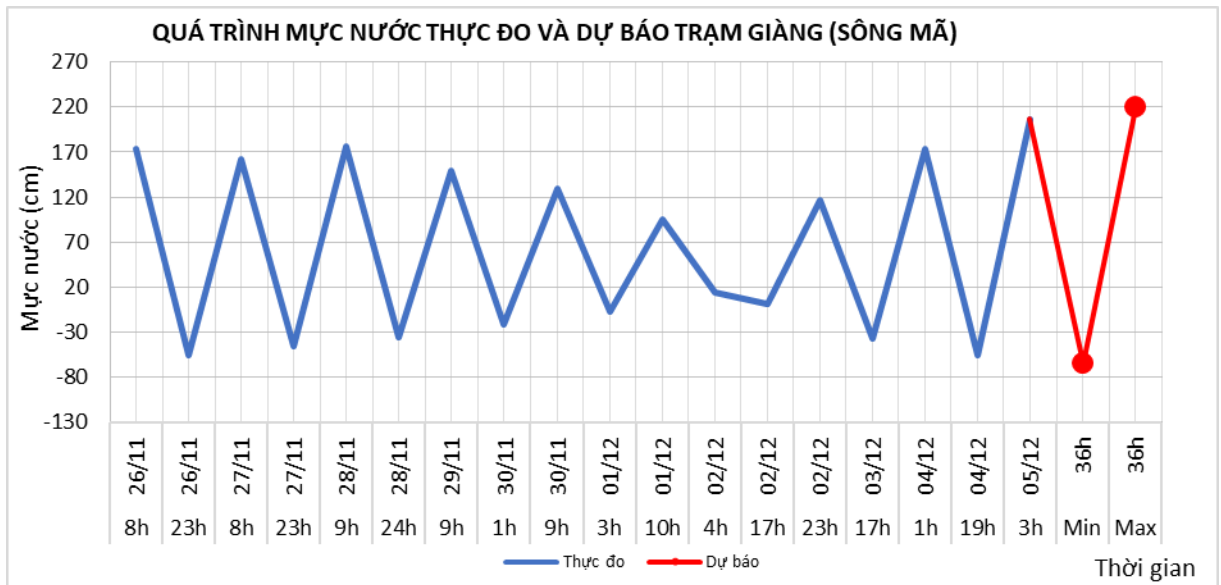
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



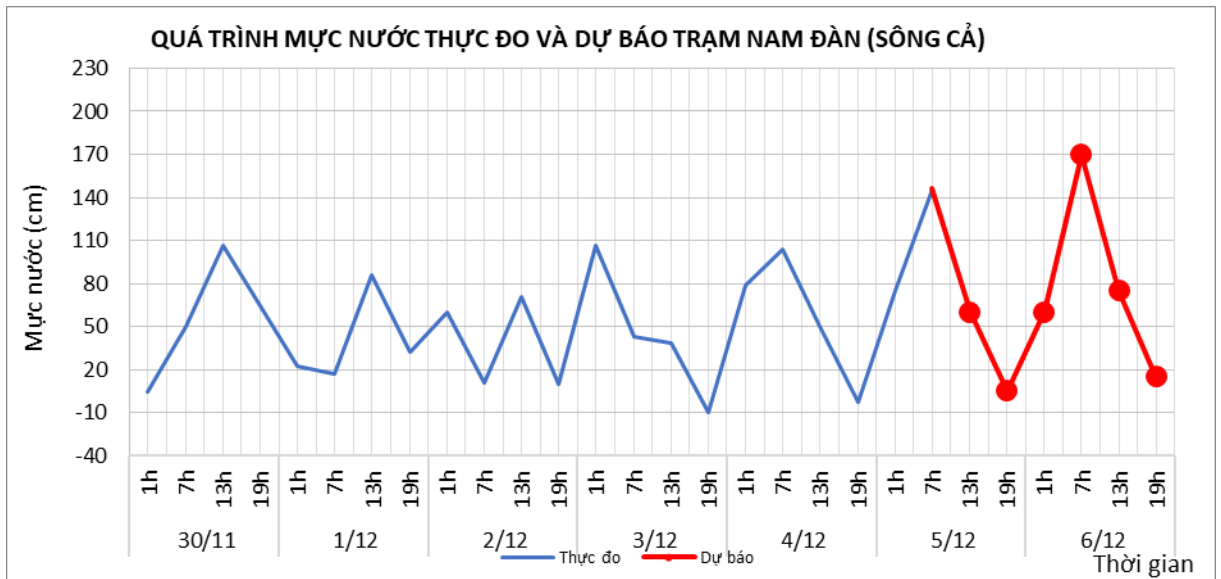
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



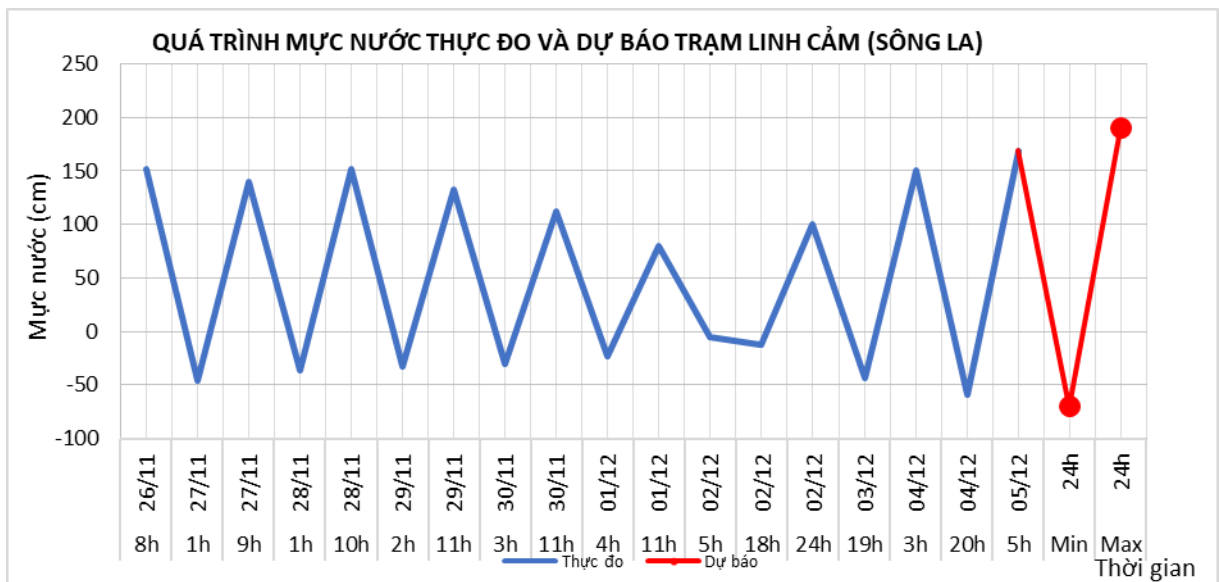
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



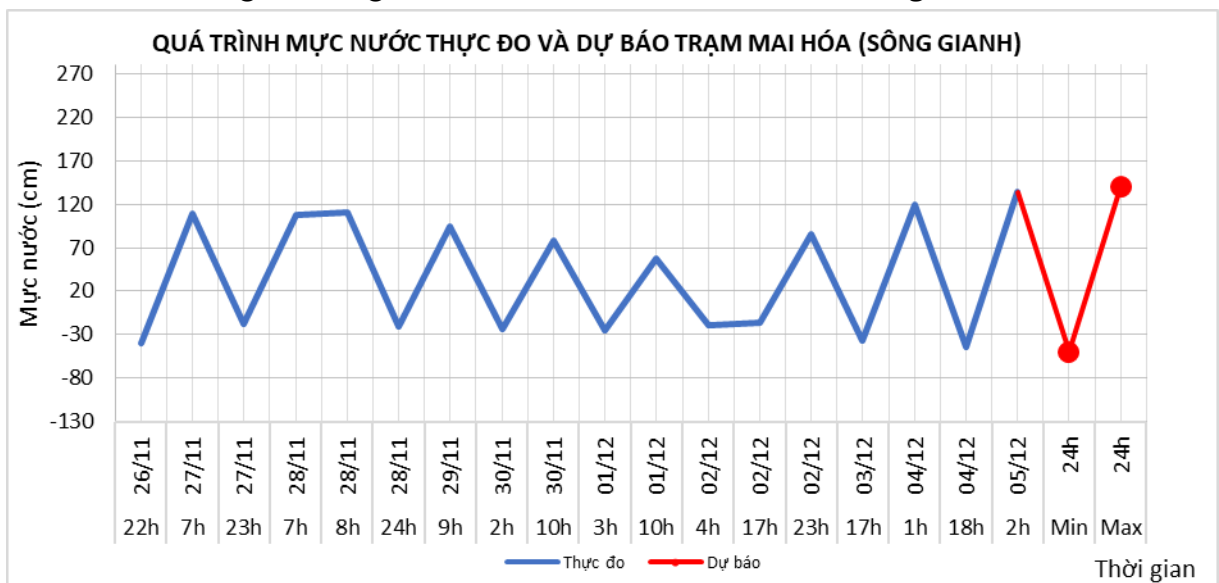
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



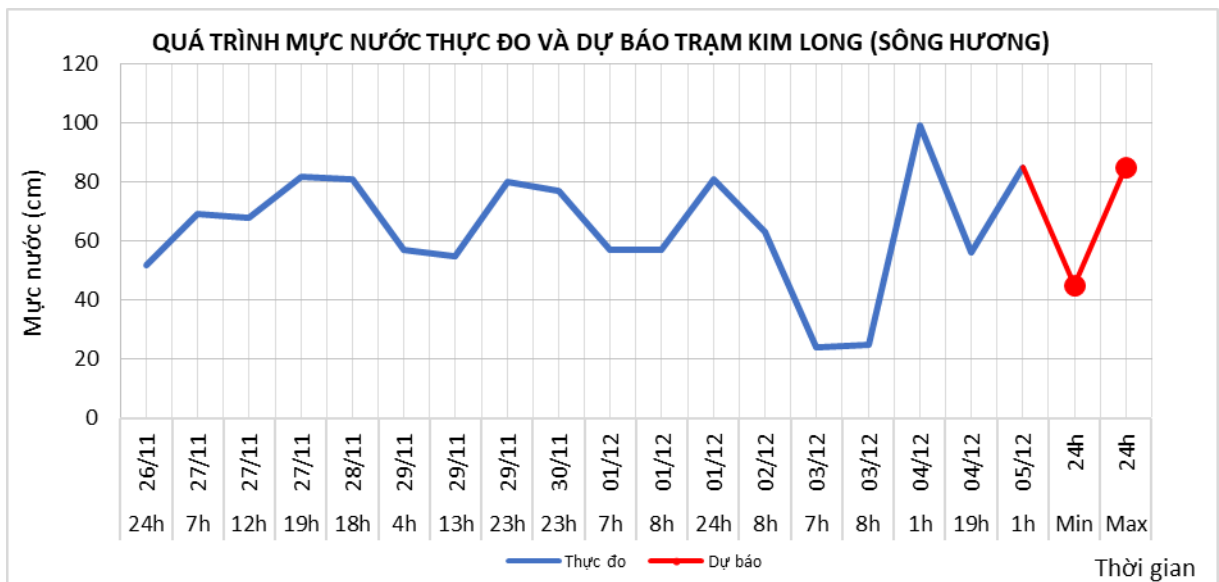
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương và sông Bồ dao động ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương và sông Bồ dao động ở dưới mức BĐ1.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

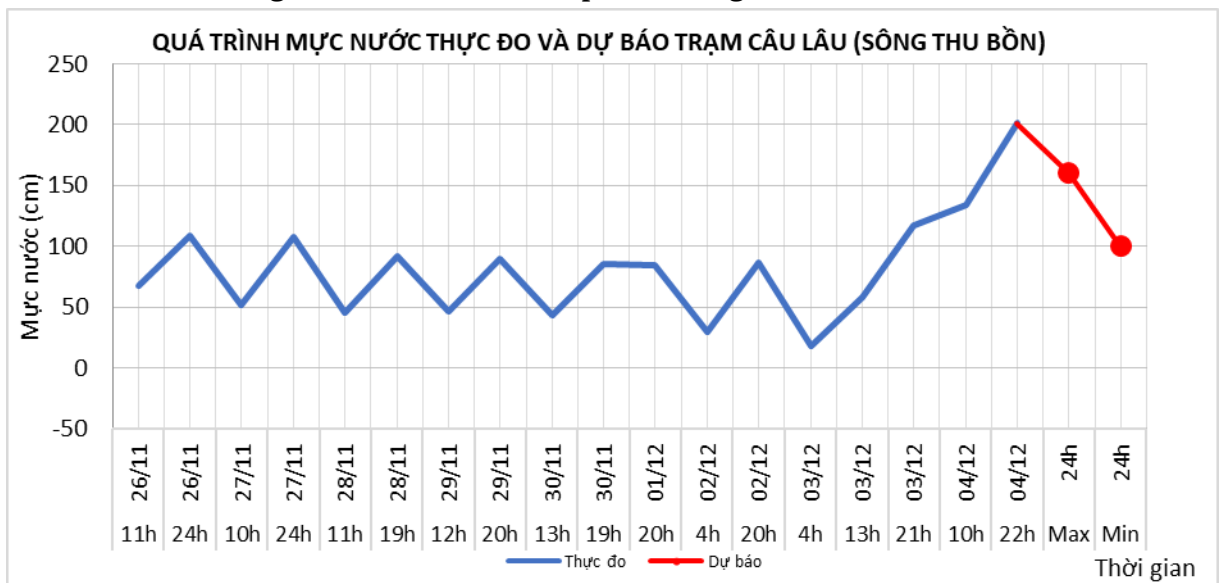
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia- Thu Bồn đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa 6,31m (0h/05/12), dưới BĐ1 0,19m, trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu 2,01m (22h/04/12), ở mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia- Thu Bồn tiếp tục xuống.



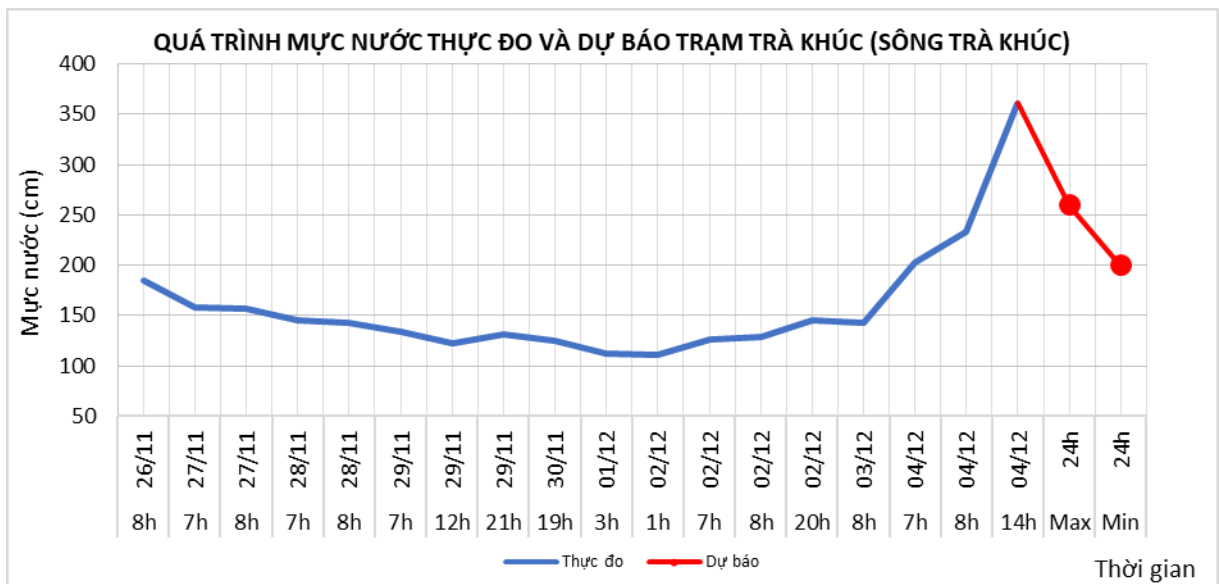
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại trạm Trà Khúc 3,61m (19h/04/12), trên BĐ1 0,11m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục xuống.



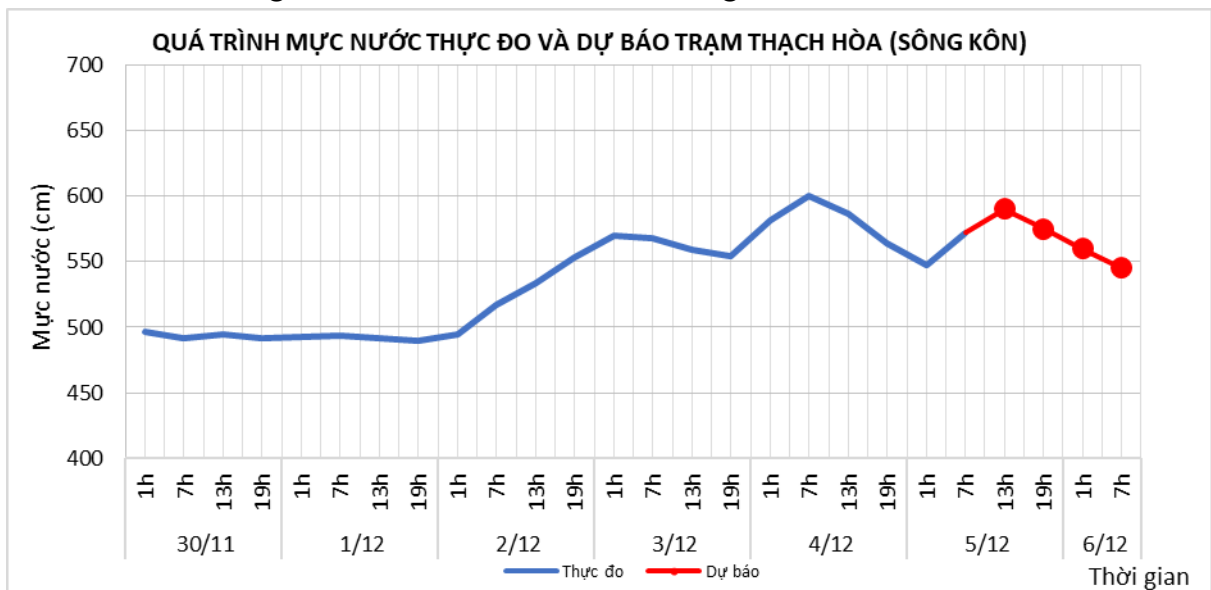
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa có dao động.



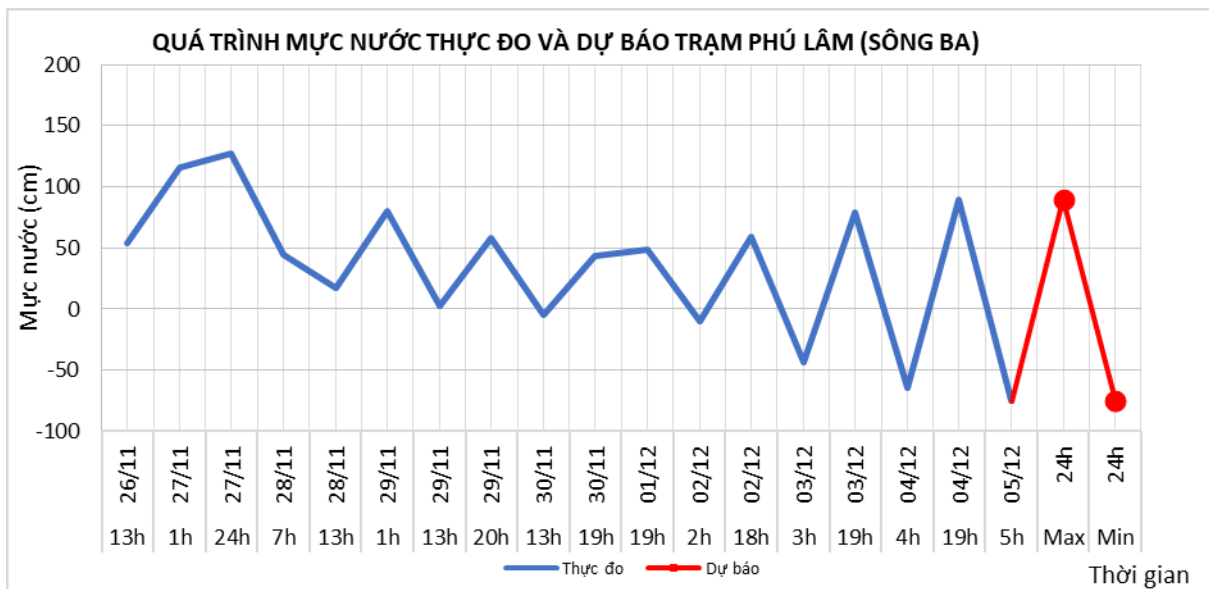
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

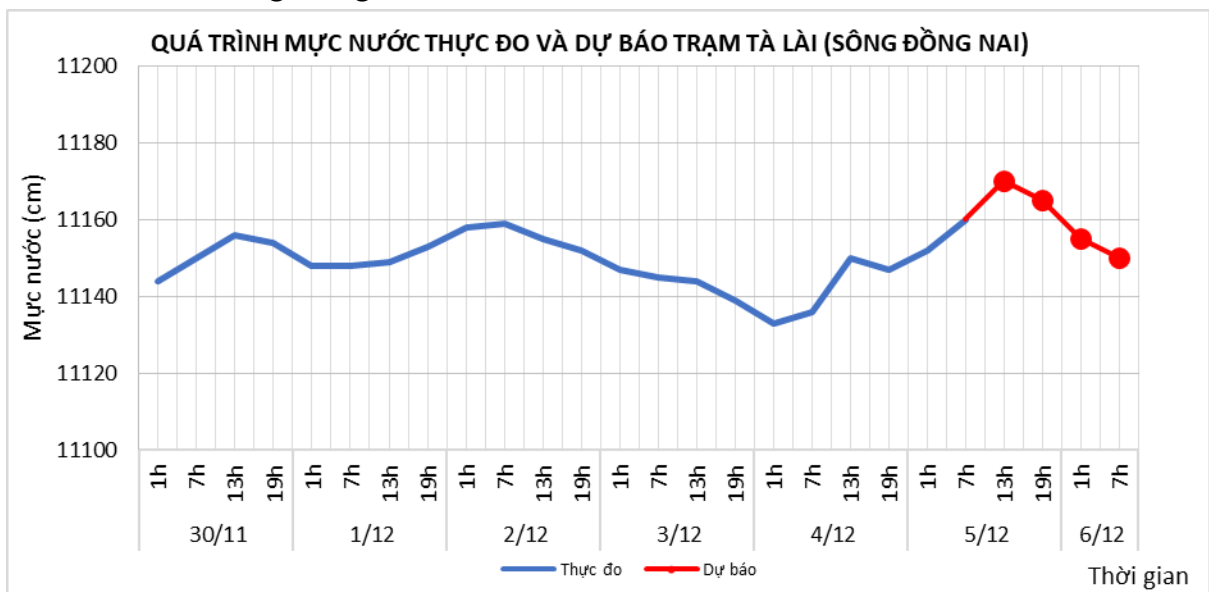
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



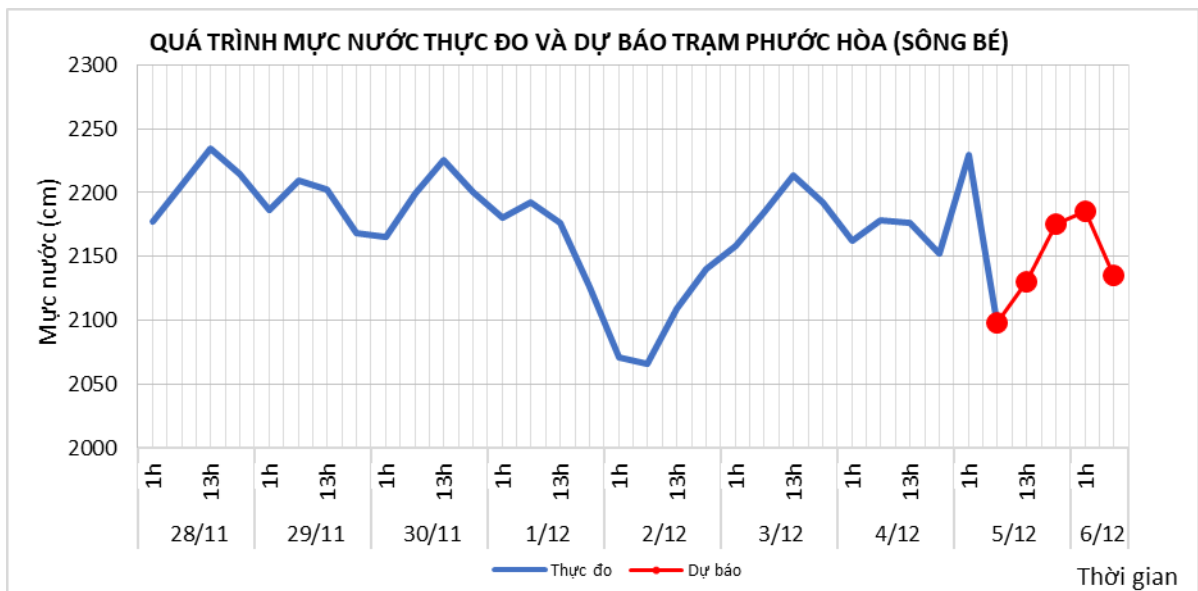
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé xuống nhanh.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé sẽ biến đổi chậm.



6. Lưu vực sông Mê Công

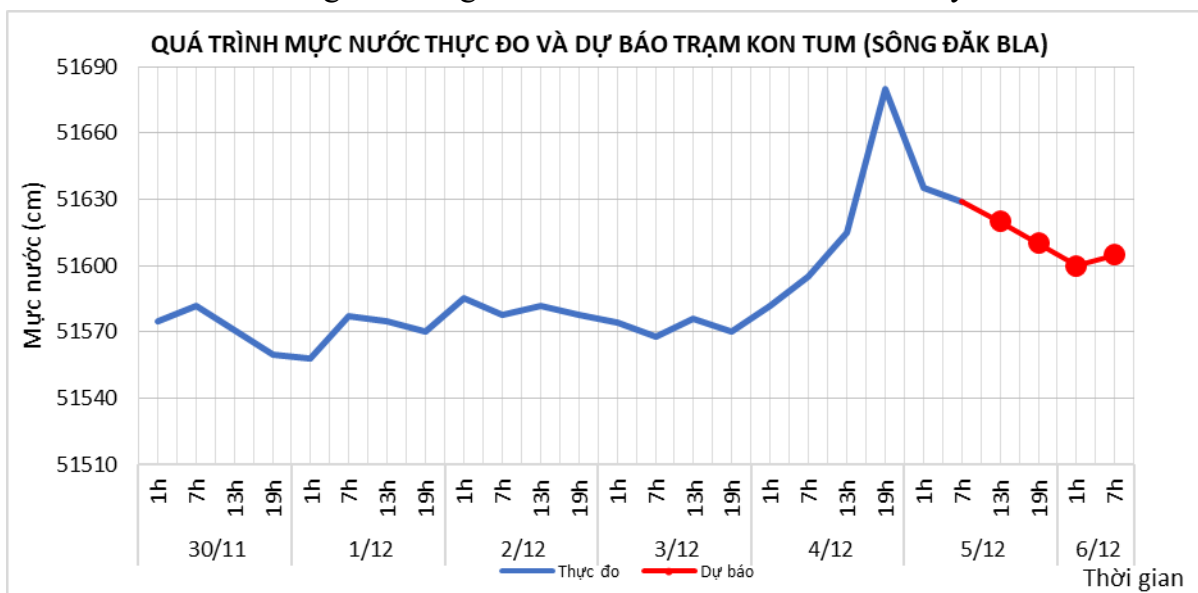
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đăkbla dao động, các sông khác biến đổi theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



6.2. Sông Krông Ana

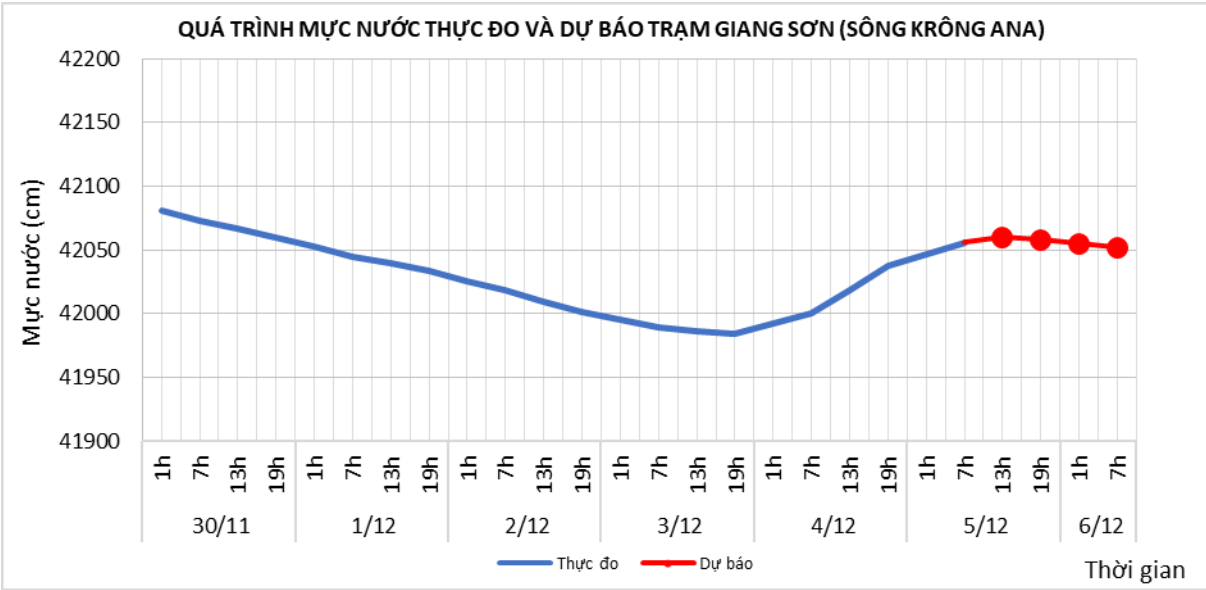
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana lên chậm, hạ lưu sông SrêPôk mức nước dao động theo xu thế xuống và ở mức BĐ1. Mức nước lúc 07 giờ 00 ngày 05/12 trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn là 420,56m, trên BĐ1 0,56m; hạ lưu sông SrêPôk tại trạm Bản Đôn 171,00m, ở mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Krông Ana tiếp tục lên chậm và đạt đỉnh, đỉnh lũ tại trạm Giang Sơn ở

trên mức BĐ1 từ 0,6-0,8m, mực nước hạ lưu sông SrêPôk tiếp tục xuống và ở dưới mức BĐ1. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



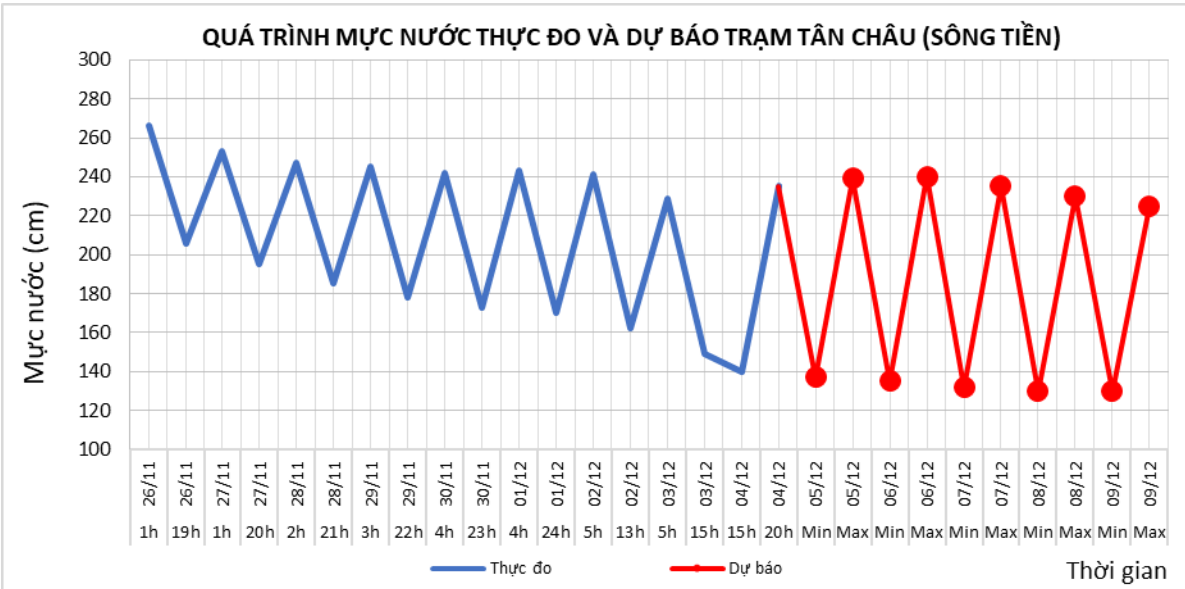
6.3. Sông Cửu Long

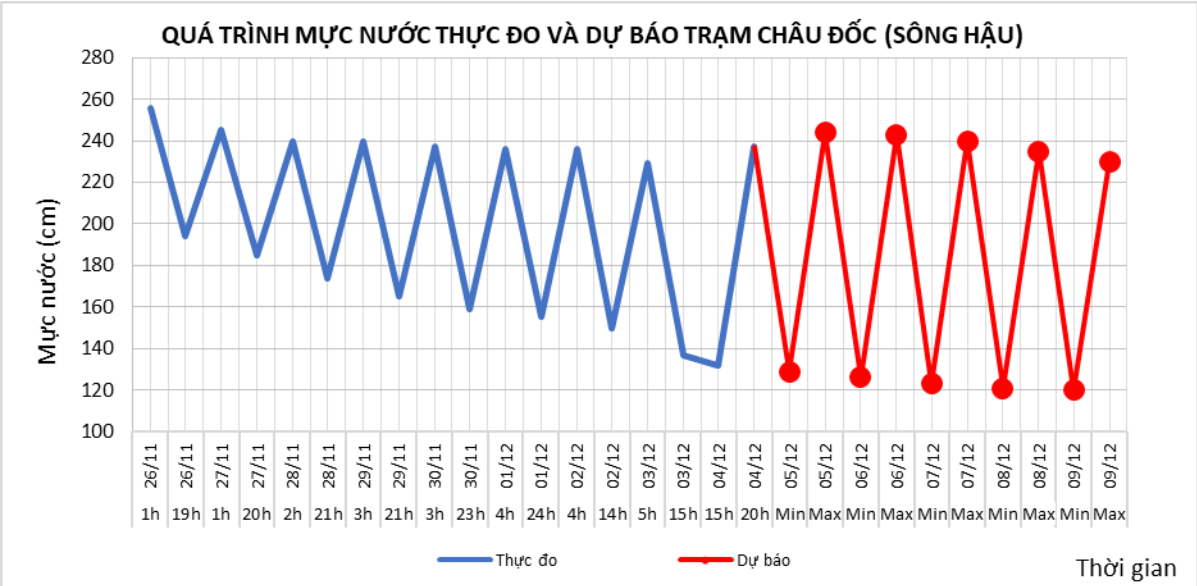
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 04/12 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,35m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,37m .

b. Dự báo, cảnh báo

Mực đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 09/12, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,25m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,30m .





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-04/12	19h-04/12	1h-05/12	7h-05/12	13h-05/12		19h-05/12		1h-06/12		7h-06/12		13h-06/12		19h-06/12		1h-07/12		7h-07/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	827	2354	978	570	1000	📈	2200	📈	1000	📉	600	📉								
Thao	Yên Bái	2411	2414	2439	2432	2420	📉	2415	📉	2420	📈	2430	📈								
Thao	Phú Thọ	1168	1163	1162	1172	1160	📉	1165	📈	1180	📈	1175	📉								
Lô	Tuyên Quang	1352	1272	1338	1222	1300	📈	1265	📉	1345	📈	1255	📉								
Lô	Vũ Quang	500	486	505	489	505	📈	500	📉	500	👉	480	📉								
Hồng	Hà Nội	179	152	125	201	190	📉	160	📉	140	📉	210	📈	200	📉	165	📉	150	📉	220	📈
Cả	Nam Đàn	50	-3	75	146	60	📉	5	📉	60	📈	170	📈	75	📉	15	📉				
Kôn	Thanh Hòa	586	564	547	572	590	📈	575	📉	560	📉	545	📉								
Đồng Nai	Tà Lài	11150	11147	11152	11160	11170	📈	11165	📉	11155	📉	11150	📉								
Bé	Phước Hòa	2176	2152	2090	2098	2130	📈	2175	📈	2185	📈	2135	📉								
Đăkbla	Kon Tum	51615	51680	51635	51629	51620	📉	51610	📉	51600	📉	51605	📈								
Krông Ana	Giang Sơn	42017	42037	42049	42056	42060	📈	42058	📉	42055	📉	42052	📉								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	127	↑	49	↑	140	↑	55	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	137	↑	26	↑	135	↓	30	↑
Lục Nam	Lục Nam	136	↑	12	↓	135	↓	15	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	158	↑	-2	→	175	↑	20	↑
Mã	Giàng (**)	207	↑	-56	↓	220	↑	-65	↓
La	Linh Cảm	169	↑	-59	↓	190	↑	-70	↓
Gianh	Mai Hóa	134	↑	-44	↓	140	↑	-50	↓
Hương	Kim Long	85	↓	56	↑	85	→	45	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	201	↑	134	↑	160	↓	100	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	361	↑	233	↑	260	↓	200	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	90	↑	-75	↓	90	→	-75	→

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		04/12		05/12		06/12		07/12		08/12		09/12		04/12		05/12		06/12		07/12		08/12		09/12	
Sông Tiền	Tân Châu	235	📈	239	📈	240	📈	235	📉	230	📉	225	📉	140	📉	137	📉	135	📉	132	📉	130	📉	130	👉
Sông Hậu	Châu Đốc	237	📈	244	📈	243	📉	240	📉	235	📉	230	📉	132	📈	129	📉	126	📉	123	📉	121	📉	120	📉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 06/12

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
 ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng